

Số: 4270 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục  
hành chính nội bộ trong lĩnh vực Tổng hợp - Kế hoạch và lĩnh vực  
Thi đua - Khen thưởng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 892/TTr-SNV ngày  
10 tháng 11 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính nội bộ  
lĩnh vực Tổng hợp - Kế hoạch và 03 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Thi đua -  
Khen thưởng, thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên  
quan dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Phụ  
lục kèm theo Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở  
Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ  
quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành  
Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (để theo dõi);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG  
LĨNH VỰC TỔNG HỢP - KẾ HOẠCH, THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

**I. LĨNH VỰC TỔNG HỢP - KẾ HOẠCH**

**1. Thủ tục: Phê duyệt kế hoạch thực hiện mục tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ quản lý nhà nước**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa**

- Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về trình tự và thời hạn xử lý hồ sơ tại các cơ quan, đơn vị.

Lý do: Tại điểm 4.2 khoản 4 Điều 6 Quy định về việc đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố (ban hành kèm theo Quyết định số 221/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa) chưa quy định cụ thể về trình tự và thời hạn xử lý hồ sơ tại Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng UBND tỉnh.

**1.2. Kiến nghị thực thi**

- Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung điểm 4.2 khoản 4 Điều 6 Quy định về việc đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố (ban hành kèm theo Quyết định số 221/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa).

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/6/2024.

**1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 206.440.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 126.120.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 80.320.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 38,91%.

**II. LĨNH VỰC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

**1. Thủ tục: Xét, công nhận danh hiệu “Cơ quan, đơn vị kiểu mẫu” cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện, thị xã, thành phố, sở, ban, ngành cấp tỉnh**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa**

- Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về thời hạn xử lý hồ sơ tại các cơ quan, đơn vị.

Lý do: + Tại khoản 1 Điều 17 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu ban (hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa) chưa quy định cụ thể thời gian xử lý hồ sơ tại các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành.

+ Tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu (ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa) chưa quy định cụ thể thời gian xử lý hồ sơ tại Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) và tại Văn phòng UBND tỉnh sau khi có kết quả họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

### **1.2. Kiến nghị thực thi:**

- Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17 và khoản 1, khoản 2 Điều 19 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu (ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa).

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/6/2024.

### **1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 377.320.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 228.520.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 148.800.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 39,44%.

## **2. Thủ tục: Xét, công nhận danh hiệu “Huyện, thị xã, thành phố kiểu mẫu”**

### **2.1. Nội dung đơn giản hóa**

- Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về thời hạn xử lý hồ sơ tại các cơ quan, đơn vị.

Lý do: + Tại khoản 2 Điều 18 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu (ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa) chưa quy định cụ thể thời gian xử lý hồ sơ tại các huyện, thị xã, thành phố.

+ Tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu (ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa) chưa quy định cụ thể thời gian xử lý hồ sơ tại Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) và tại Văn phòng UBND tỉnh sau khi có kết quả họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

### **2.2. Kiến nghị thực thi**

- Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 18 và khoản 1, khoản 2 Điều 19 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công

nhận các danh hiệu kiểu mẫu (ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa).

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/6/2024.

### ***2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa***

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 9.320.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 6.760.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 2.560.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 27,47 %.

## **3. Thủ tục: Xét, công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn kiểu mẫu”**

### ***3.1. Nội dung đơn giản hóa***

- Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về thời hạn xử lý hồ sơ tại các cơ quan, đơn vị.

- Lý do:

+ Tại khoản 1 Điều 18 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu (ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa) chưa quy định cụ thể thời gian xử lý hồ sơ tại các huyện, thị xã, thành phố.

+ Tại khoản 1, khoản 2 Điều 19 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu (ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa) chưa quy định cụ thể thời gian xử lý hồ sơ tại Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) và tại Văn phòng UBND tỉnh sau khi có kết quả họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

### ***3.2. Kiến nghị thực thi***

- Kiến nghị UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18 và khoản 1, khoản 2 Điều 19 Quy định các tiêu chí và trình tự, thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/6/2024.

### ***3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa***

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 89.320.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 55.720.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 33.600.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 37,62%.